

# ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ TRỢ QUYỀN LỢI CÁC BỆNH LÝ NGHIÊM TRỌNG

Được phê chuẩn theo công văn số 4522/TC/TCNH ngày 13/05/2002 của Bộ Tài Chính,  
công văn số 11988/TC/TCNH ngày 06/11/2002 và công văn số 2530/TC/TCNH ngày 20/03/2003

Điều khoản quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng này đính kèm theo hợp đồng bảo hiểm gốc và là một phần của chính hợp đồng bảo hiểm đó (dưới đây gọi là “**Hợp đồng bảo hiểm**”).

Nếu điều khoản này được cấp cùng thời điểm cấp Hợp đồng bảo hiểm, thì ngày có hiệu lực của điều khoản này là Ngày hiệu lực Hợp đồng của Hợp đồng bảo hiểm. Nếu điều khoản này được cấp sau ngày cấp Hợp đồng bảo hiểm, thì ngày có hiệu lực của điều khoản này sẽ chính là ngày điều khoản này được cấp. Trang Hợp đồng của Hợp đồng bảo hiểm ghi các khoản tiền và thời điểm sau đây:

1. Phí bảo hiểm được thanh toán theo điều khoản này;
2. Quyền lợi bảo hiểm của điều khoản này;
3. Ngày hết hiệu lực của điều khoản này.

Nếu điều khoản này được cấp sau ngày cấp Hợp đồng bảo hiểm thì điều khoản này sẽ là một phần bổ sung kèm theo Hợp đồng bảo hiểm và nêu các khoản tiền và thời điểm nói trên. Các khoản tiền và thời điểm được nêu trong phần điều khoản này sẽ thay thế khoản tiền và thời điểm nói trên trong Trang Hợp đồng của Hợp đồng bảo hiểm.

## I ▶ ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ

1. **Bác sĩ:** Bác sĩ có nghĩa là một người đăng ký hành nghề bác sĩ được luật pháp cho phép tại khu vực hành nghề của người ấy để cung cấp dịch vụ y tế và phẫu thuật.
2. **Sáu chức năng sinh hoạt hàng ngày:** gồm
  - (1) **Di chuyển:** Khả năng tự di chuyển vào và ra khỏi ghế hoặc giường mà không cần sự trợ giúp của người nào khác.
  - (2) **Vận động:** Khả năng tự di chuyển từ phòng này sang phòng khác mà không cần sự trợ giúp của người nào khác.
  - (3) **Kiểm soát đại tiện và tiểu tiện:** Khả năng kiểm soát tự chủ các chức năng của bàng quang và ruột như đại tiện và tiểu tiện cá nhân.
  - (4) **Thay quần áo:** Khả năng tự mang vào và cởi ra tất cả các vật dụng của quần áo mà không cần sự trợ giúp của người nào khác.
  - (5) **Tắm rửa:** Khả năng tự tắm rửa trong khi tắm (bao

gồm đi vào và ra khỏi bồn tắm hoặc vòi sen) hoặc rửa bằng cách khác.

(6) **Ăn uống:** Khả năng tự ăn hoặc uống mà không cần sự trợ giúp của người nào khác.

3. Trừ khi được giải thích riêng trong điều khoản này, tất cả các thuật ngữ sử dụng trong điều khoản này được hiểu theo cùng nghĩa như các thuật ngữ đã sử dụng và định nghĩa trong điều khoản Hợp đồng bảo hiểm mà điều khoản này đính kèm.

## II ▶ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

### A ▶ QUYỀN LỢI CÁC BỆNH LÝ NGHIÊM TRỌNG

Quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng là số tiền bảo hiểm ghi trên Trang Hợp Đồng và sẽ không vượt quá số tiền bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm.

Theo điều này, sau khi Công ty nhận được các bằng chứng bệnh lý và các bằng chứng này được Công ty chấp thuận, Công ty sẽ thanh toán Quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng khi Người được bảo hiểm được Bác sĩ chẩn đoán là mắc bất kỳ bệnh lý nghiêm trọng nào được nêu dưới đây trong thời gian Người được bảo hiểm còn sống. Đối với bệnh Nhồi máu cơ tim và Đột quy, Công ty sẽ thanh toán Quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng khi Người được bảo hiểm còn sống ít nhất là 21 (hai mươi một) ngày kể từ ngày được chẩn đoán là mắc bệnh lý đó.

Việc thanh toán xong Quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng sẽ được xem như là sự hoàn thành hợp pháp việc thanh toán của Công ty.

Khi thanh toán xong Quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng, điều khoản này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực, và số tiền bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được giảm tương ứng với quyền lợi đã được thanh toán và Công ty sẽ điều chỉnh các khoản phí bảo hiểm, bảo tức và quyền lợi không bị tước đoạt một cách tương ứng. Các quyền lợi miễn nộp phí khi thương tật toàn bộ và/hoặc các quyền lợi miễn nộp phí khác bao gồm, nhưng không giới hạn, Quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm khi thương tật toàn bộ, Quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm đặc biệt, Quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm cho Người

thanh toán phí đi kèm theo Hợp Đồng bảo hiểm sẽ được giảm tương ứng. Các quyền lợi tại các Điều khoản bảo hiểm bổ trợ khác sẽ không bị thay đổi.

## B ▶ THỜI HẠN HOÃN ÁP DỤNG

Công ty sẽ không thanh toán Quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng nếu Người được bảo hiểm được Bác sĩ chẩn đoán là mắc bệnh lý nghiêm trọng trong thời gian 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày cấp điều khoản này hoặc kể từ ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của điều khoản này. Thời hạn hoãn áp dụng sẽ không được áp dụng nếu bệnh lý nghiêm trọng bị gây ra một cách trực tiếp và riêng biệt do các tai nạn xảy ra trong Thời hạn hoãn áp dụng.

## C ▶ ĐỊNH NGHĨA BỆNH LÝ NGHIÊM TRỌNG

### 1. Nhồi máu cơ tim

Là tình trạng chấm dứt chức năng của một phần cơ tim do hậu quả sự cung cấp máu không đầy đủ đến các vùng tương ứng. Chẩn đoán này, do một Bác sĩ thực hiện, phải dựa trên tất cả các yếu tố sau và phù hợp với những đặc điểm Nhồi máu cơ tim như sau:

- a) Bệnh sử của cơn đau ngực.
- b) Các diễn biến điện tâm đồ mới nhất.
- c) Mức độ tăng điển hình của các men (enzym) tim.

### 2. Phẫu thuật nối tắt động mạch vành

Là trải qua một phẫu thuật nối tắt động mạch vành để sửa chữa chỗ hẹp hoặc tắt nghẽn của một hoặc nhiều động mạch vành bằng mảnh ghép nối tắt trên người với những triệu chứng đau thắt ngực hạn chế nhưng loại trừ những kỹ thuật không phải phẫu thuật như tạo hình mạch máu bằng bóng, điều trị la-de (laser) làm giảm tắt nghẽn nhưng không hạn chế.

### 3. Đột quỵ

Là mọi di chứng thần kinh xảy ra do tai biến mạch máu não kéo dài trên 24 (hai mươi bốn) giờ và bao gồm tình trạng nhồi máu mô não, xuất huyết và nghẽn mạch từ nguồn gốc ngoài sọ, đồng thời phải có bằng chứng của khiếm khuyết thần kinh vĩnh viễn.

### 4. Ung thư

Là u ác tính, đặc trưng bởi sự tăng trưởng không kiểm soát và lan rộng của những tế bào ác tính và sự xâm lấn vào mô, bao gồm bệnh bạch cầu (khác với bệnh bạch cầu dòng lim-phô (lympho) mãn tính), nhưng loại trừ ung thư tại chỗ không xâm lấn, các u hiện diện do vi rút (virus) gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV) và mọi ung thư da không phải u melanin ác tính.

### 5. Suy thận

Là suy thận giai đoạn cuối do bất kỳ một hoặc nhiều nguyên nhân nào, đòi hỏi Người được bảo hiểm phải chịu thẩm tách máu hoặc thẩm phân phúc mạc đều đặn.

### 6. Ghép cơ quan chính

Là thật sự trải qua việc được cấy ghép tim, phổi, gan, thận, tụy, tủy xương.

### 7. Liệt

Là liệt gây mất hoàn toàn và vĩnh viễn khả năng sử dụng của từ hai chi trở lên.

### 8. Mù

Mất thị lực hoàn toàn, vĩnh viễn và không hồi phục của cả hai mắt.

### 9. Bệnh xơ cứng rải rác (multiple sclerosis)

Là bệnh xơ cứng rải rác gây ra ít nhất là các bất thường về thần kinh ở mức độ trung bình, mà các bất thường này kéo dài liên tục trong thời gian là 6 tháng. Bệnh phải được một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán xác định.

### 10. Cụt các chi

Là sự cụt cụt của hai chi từ cổ tay hoặc từ mắt cá chân trở lên.

### 11. Hôn mê

Là tình trạng không có ý thức không đáp ứng với kích thích ngoại sinh hoặc nội sinh, kéo dài liên tục cần được sử dụng hệ thống hỗ trợ sự sống nhân tạo trong thời gian ít nhất một tháng và gây ra một khiếm khuyết thần kinh mà theo nhận định của Bác sĩ Công ty là có tính chất vĩnh viễn.

### 12. Bệnh xơ cứng cột bên teo cơ (amyotrophic lateral sclerosis)

Là một tình trạng khiếm khuyết thần kinh được xác định chắc chắn với các dấu hiệu dai dẳng liên quan đến các cột tủy sống và trung tâm vận động tại não và với sự yếu và teo các cơ của tứ chi. Bệnh phải được một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán xác định.

### 13. Thiếu máu bất sản

Là tình trạng suy tủy gây ra việc không cung cấp đầy đủ các tế bào máu đáp ứng nhu cầu của cơ thể. Tình trạng này được yêu cầu phải điều trị bằng các yếu tố kích thích tủy, các thuốc gây độc tế bào, ghép tủy xương hoặc truyền các chế phẩm máu.

### 14. Bệnh gan mãn tính

Là suy gan giai đoạn cuối có tính chất vĩnh viễn và không hồi phục, được biểu hiện qua tất cả các dấu hiệu sau:

- Vàng da kéo dài;
- Cổ trướng;
- Bệnh não do gan;

Loại trừ bệnh gan thứ phát do lạm dụng rượu hoặc do dùng thuốc gây hại gan.

### 15. Viêm tụy mãn tái phát (chronic relapsing pancreatitis)

Do một Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán chắc chắn và được Bác sĩ của Công ty đồng ý, gồm trên ba lần đau do viêm tụy tiến triển đến giai đoạn thiếu năng tụy, vô hoá và nang.

### 16. Bệnh phổi giai đoạn cuối

Là bệnh phổi giai đoạn cuối cần điều trị liên tục bằng liệu pháp ô-xy (oxygen) và kết quả đo thể tích khí thở ra gắng sức trong giây đầu (FEV1) luôn luôn cho kết quả dưới 1 lít.

### 17. Thay thế van tim

Là sự thay thế của một hay nhiều van tim bằng van tim nhân tạo do tình trạng hẹp hoặc hở van, hoặc bao gồm các tình trạng này. Đặc biệt loại trừ thủ thuật tách van.

### 18. Điếc (mất thính lực)

Là sự mất hoàn toàn, không hồi phục khả năng nghe tất cả các âm thanh của cả hai tai do bệnh lý cấp tính hoặc tai nạn. Các bằng chứng y tế do một Bác sĩ chuyên khoa cấp và bao gồm các xét nghiệm kiểm tra thính lực và kiểm tra ngưỡng nghe (sound- threshold test).

### 19. Câm

Mất khả năng nói hoàn toàn và không hồi phục do tổn thương thực thể lên dây thanh âm, được xác lập qua thời gian 12 tháng liên tục. Các bằng chứng y tế phải do một Bác sĩ chuyên khoa cấp và xác nhận tổn thương hoặc bệnh lý lên dây thanh âm. Loại trừ mọi tình trạng câm có nguyên nhân liên quan đến tâm thần.

### 20. Bỏng nặng

Các vết bỏng độ III (ba) gây phá hủy lớp da dày hoàn toàn và chiếm tối thiểu là 20% diện tích bề mặt cơ thể và được tính theo Sơ đồ bề mặt cơ thể của Browder & Lund.

### 21. Bệnh nang tủy thận (medullary cystic disease)

Là sự hình thành của nhiều nang trong vùng tủy của cả hai thận kể cả các ống góp. Bệnh phải được một Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán xác định và được Bác sĩ của Công ty đồng ý.

### 22. Loạn dưỡng cơ (muscular dystrophy)

Là loạn dưỡng cơ di truyền gây ra tình trạng mất khả năng thực hiện từ ba chức năng sinh hoạt trở lên trong

số Sáu chức năng sinh hoạt hàng ngày định nghĩa tại Điều I.2 trên, mà không cần trợ giúp. Bệnh phải được một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán xác định.

### 23. Bệnh Parkinson

Bệnh thoái hóa tiến triển chậm của hệ thần kinh trung ương do sự mất các nơ-ron (neuron) chứa sắc tố của não (chất xám) khi có các tình trạng dưới đây. Bệnh phải do một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán xác định và được Bác sĩ của Công ty đồng ý:

- Bệnh không thể kiểm soát được bằng thuốc;
- Biểu hiện các dấu hiệu của tình trạng tổn thương thần kinh tiến triển; và
- Việc đánh giá theo Sáu chức năng sinh hoạt hàng ngày xác nhận có tình trạng mất khả năng thực hiện từ ba chức năng sinh hoạt trở lên trong số sáu chức năng định nghĩa tại Điều I.2 trên, mà không cần trợ giúp.

Định nghĩa này chỉ bao gồm bệnh Parkinson tự phát. Loại trừ tình trạng bệnh (parkinsonism) bị mắc do nguyên nhân ngộ độc hoặc dùng thuốc.

### 24. Bệnh sốt bại liệt

Là tình trạng nhiễm virút gây sốt bại liệt (polio virus) gây ra liệt biểu hiện bởi chức năng vận động bị suy giảm hoặc hô hấp kém. Bệnh phải do một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán xác định. Đặc biệt loại trừ những trường hợp không có tình trạng liệt.

### 25. Bại hành tủy tiến triển (progressive bulbar palsy)

Là tình trạng teo cơ thoái hóa bao gồm các cơ thuộc hành và phải được một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán xác định và được Bác sĩ của Công ty đồng ý.

### 26. Teo cơ tiến triển (progressive muscular atrophy)

Là tình trạng gồm teo cơ tiến triển và tăng cơ cứng, phải được một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán xác định và được Bác sĩ của Công ty đồng ý.

### 27. Phẫu thuật động mạch chủ.

Là thật sự trải qua phẫu thuật mở do bệnh lý động mạch chủ, cần cắt bỏ và phẫu thuật thay thế động mạch chủ bị bệnh bằng một vật ghép. Theo yêu cầu của định nghĩa này, động mạch chủ phải được xác định là động mạch chủ ngực và động mạch chủ bụng nhưng không bao gồm các nhánh của nó. Loại trừ tổn thương do chấn thương của động mạch chủ.

### 28. Bệnh hiếm nghèo giai đoạn cuối

Là tình trạng chắc chắn dẫn đến tử vong cho Người được bảo hiểm trong vòng 6 tháng do một bệnh lý gây ra và quan điểm này phải do một Bác sĩ chuyên khoa

công nhận và được sự đồng ý của Bác sĩ của Công ty.

### 29. Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Là tình trạng gây ra do bệnh lý hoặc tổn thương cơ thể khiến người được bảo hiểm không thể làm bất cứ nghề nghiệp nào hoặc làm bất cứ việc gì để có thu nhập. Tình trạng mất khả năng này phải liên tục trong thời gian 180 ngày hoặc trong thời gian đủ dài theo yêu cầu hợp lý của Công ty để chứng minh tình trạng mất khả năng này là có tính chất vĩnh viễn.

### 30. Bệnh Lupus ban đỏ toàn thân (Systemic Lupus Erythematosus)

Là một bệnh lý tự miễn đa cơ quan, đa yếu tố thường xảy ra ở phụ nữ trong thời gian mang thai và đặc trưng bởi sự phát triển của các tự kháng thể trực tiếp chống lại các tự kháng nguyên khác nhau.

Đối với điều khoản này, bệnh Lupus ban đỏ toàn thân được giới hạn trong những thể Lupus ban đỏ toàn thân có các tổn thương thận (từ Lupus viêm thận nhóm III (ba) đến nhóm V (năm), xác định bằng sinh thiết thận theo cách phân loại của Tổ chức y tế thế giới (WHO)) và những thể có tổn thương hệ thần kinh. Đặc biệt loại trừ các thể khác, lupus ban đỏ hình đĩa (discoid lupus) và các thể bao gồm rối loạn về huyết học và khớp. Bệnh phải được một Bác sĩ chuyên khoa miễn dịch và bệnh thấp chẩn đoán xác định.

### 31. Hoại thư do nhiễm liên cầu khuẩn (streptococcus) tan huyết

Là tình trạng nhiễm trùng mạc nông và/hoặc mạc sâu bao phủ các cơ của một chi hoặc thân mình, tiến triển mau chóng và cần can thiệp bằng phẫu thuật ngay lập tức và cắt bỏ mô hoại tử. Bệnh phải được một Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán xác định sau khi phẫu thuật.

### 32. Viêm não

Là tình trạng viêm của não (bán cầu đại não, thân não hoặc tiểu não) do nhiễm vi-rút (virus) hoặc nhiễm trùng, gây ra các biến chứng đáng kể bao gồm các khiếm khuyết thần kinh vĩnh viễn kéo dài ít nhất 6 tuần và được một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh xác nhận. vĩnh viễn gồm: chậm tâm thần, rối loạn cảm xúc, mù, điếc, rối loạn phát âm, liệt nửa người hoặc liệt toàn thân. Bệnh có thể là nguyên phát, sau nhiễm trùng hoặc dạng cận nhiễm trùng.

Ngoài tình trạng bệnh lý cụ thể nêu trên, mỗi loại khiếm khuyết thần kinh nói trên phải được chẩn đoán xác định bởi một Bác sĩ chuyên khoa, và phải bổ sung các bằng chứng lâm sàng, X-quang, xét nghiệm, mô học được Công ty chấp thuận. Loại trừ các trường hợp yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm do liên quan đến:

(1) Dùng thuốc không theo hướng dẫn của một Bác sĩ chuyên khoa được phép hành nghề hợp pháp, uống các chất có cồn hoặc ngộ độc.

(2) Chiến tranh, nội chiến, tham gia hoạt động khởi nghĩa hoặc nổi loạn.

### 33. Viêm đa khớp dạng thấp nặng

Là tình trạng hủy hoại khớp tiến triển mãn tính lan rộng gây ra các biến dạng nghiêm trọng ảnh hưởng trên tối thiểu 3 khớp lớn (như chân, tay, cổ tay, gối, hông). Chẩn đoán phải do một Bác sĩ chuyên khoa xác định và được Bác sĩ của Công ty đồng ý. Chẩn đoán được dựa vào các tình trạng sau:

(1) Cứng khớp buổi sáng

(2) Viêm khớp đối xứng

(3) Hiện diện các nốt dạng thấp.

(4) Tăng hàm lượng các yếu tố dạng thấp.

(5) Bằng chứng X-quang của các biến dạng nghiêm trọng.

### 34. U não lành tính

Là khối u trong não không phải ung thư nhưng đe dọa tính mạng, với những triệu chứng đặc trưng của tình trạng tăng áp lực nội sọ như: phù gai thị, các triệu chứng tâm thần, động kinh và rối loạn cảm xúc. Bệnh phải được một Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán xác định cùng với hiện diện của khối u trên các xét nghiệm về hình ảnh như chụp điện toán cắt lớp (CT scan) và cộng hưởng từ nhân (MRI). Loại trừ các dạng nang, u hạt, dị dạng mạch máu não, khối tụ máu và các u tuyến yên hoặc cột sống.

## D ▶ THÔNG BÁO VÀ BẰNG CHỨNG YÊU CẦU THANH TOÁN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Công ty phải nhận được bằng chứng bệnh lý có thể chấp nhận được của một Bác sĩ trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày bệnh lý nghiêm trọng được chẩn đoán lần đầu tiên. Trong trường hợp yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm này, các bằng chứng gốc do Bác sĩ chẩn đoán bệnh cấp phải được nộp cho Công ty. Nếu bằng chứng yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm không được nộp trong khoảng thời gian quy định nêu trên, thì người yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm phải chứng minh được rằng bằng chứng đã được nộp trong khoảng thời gian sớm nhất có thể, nếu không, Công ty sẽ không thanh toán Quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng.

## E ▶ KIỂM TRA Y TẾ

Trong quá trình xem xét yêu cầu thanh toán quyền lợi

bảo hiểm, Công ty có quyền kiểm tra y tế Người được bảo hiểm bởi một Bác sĩ được Công ty chỉ định thực hiện. Công ty sẽ tự chịu các chi phí kiểm tra y tế này.

#### F ▶ LOẠI TRỪ

Cùng với những loại trừ cụ thể nêu trong phần Định nghĩa bệnh lý nghiêm trọng, Công ty sẽ không giải quyết thanh toán Quyền lợi các bệnh lý nghiêm trọng nếu:

- i) Bệnh lý nghiêm trọng phát sinh từ các tình trạng bẩm sinh;
- ii) Phạm tội hoặc cố tình phạm tội hình sự;
- iii) Bệnh lý nghiêm trọng được gây ra trực tiếp hay gián tiếp bởi Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (AIDS), tình trạng hoặc bệnh tật nào liên quan đến AIDS (ARC), hoặc nhiễm vi rút (virus) gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV);
- iv) Bệnh lý nghiêm trọng phát sinh do hậu quả của tự tử, cố ý tự tử hoặc chủ ý tự gây ra tổn thương cho dù Người được bảo hiểm có bị mất trí hay không;
- v) Việc mắc bệnh lý nghiêm trọng xảy ra trước ngày cấp điều khoản này hoặc trong Thời hạn hoãn áp dụng hoặc trước ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của điều khoản này.

#### III ▶ KHÔNG THAM GIA CHIA LÃI

Điều khoản này không quy định việc tham gia chia bất kỳ khoản lãi nào từ Công ty.

#### IV ▶ QUYỀN LỢI KHÔNG BỊ TƯỚC ĐOẠT

Quyền lợi bảo hiểm của điều khoản này sẽ không làm ảnh hưởng đến giá trị tiền mặt nếu có, của Hợp đồng bảo hiểm.

#### V ▶ TÁI TỤC

Điều khoản này có thể được tái tục bằng cách thanh toán phí bảo hiểm vào ngày có hiệu lực của việc tái tục theo mức phí bảo hiểm của Công ty tại thời điểm có hiệu lực và Công ty có quyền từ chối việc tái tục điều khoản này vào bất kỳ ngày kỷ niệm hợp đồng nào, sau khi thông báo trước 30 ngày bằng văn bản gửi hoặc giao cho Bên mua bảo hiểm theo địa chỉ cuối cùng đã thông báo cho Công ty. Việc Công ty chấp nhận cho nộp phí bảo hiểm được xem là đồng ý cho tái tục điều khoản. Trừ trường hợp chấp thuận tái tục như đã nêu trên, điều khoản này sẽ chấm dứt khi hết thời hạn bảo hiểm của số phí bảo hiểm đã nộp.

#### VI ▶ CHẤM DỨT

Quyền lợi bảo hiểm trong điều khoản này sẽ chấm dứt vào một trong thời điểm sau, tùy thời điểm nào xảy ra sớm hơn:

- i) Ngày kết thúc thời hạn gia hạn nộp phí bảo hiểm sau khi đến kỳ nộp phí bảo hiểm.
- ii) Ngày chấm dứt hoặc đáo hạn Hợp đồng bảo hiểm gốc mà điều khoản này đính kèm và/hoặc ngày hết hiệu lực của điều khoản này, tùy theo trường hợp nào sớm hơn.
- iii) Khi bảo hiểm giảm bắt đầu có hiệu lực hoặc Hợp đồng bảo hiểm gốc bị hủy ngang để lĩnh giá trị hoàn lại.
- iv) Khi tất cả phí bảo hiểm đến hạn của Hợp đồng bảo hiểm gốc đã được nộp đầy đủ.
- v) Ngày kỷ niệm hợp đồng khi Người được bảo hiểm đến tuổi 65.
- vi) Khi Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm yêu cầu chấm dứt điều khoản này.

Việc chấm dứt quyền lợi bảo hiểm theo điều khoản này sẽ không làm ảnh hưởng đến những yêu cầu thanh toán xảy ra trước đó.